

Bản án số:04/2017/DSST

Ngày: 18/7/2017

*V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ LĨNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Khánh Dân.

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Bế Văn Thắng.

2. Ông: Hà Huy Hương.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký
Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng tham
gia phiên tòa:* Bà Ma Kim Hiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh,
tỉnh Cao Bằng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số
04/2017/TLST- DS ngày 26 tháng 4 năm 2017 về việc “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08
/2017/QĐXXST-DS ngày 03/7/2017, Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bế Thị B, sinh năm 1954.

Nơi đăng ký HKTT: QH, QU, Cao Bằng.

Tạm trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Bị đơn: Chị Lục Lê N, sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

Người làm chứng:

1.Nông Thị H.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, Cao Bằng (Có mặt).

2. Bế Thị M.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, Cao Bằng (Có mặt).

3. Bế Văn B.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, Cao Bằng (Vắng mặt).

4. Lương Thị H.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2017 và các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bà Bé Thị B trình bày như sau:

Sáng ngày 14/9/2016, tôi đi chợ về đi qua trước cửa nhà chị N, thấy tôi đi qua chị N cầm cây sào phơi quần áo lao vào đánh tôi ngay trước sân cửa nhà tôi, N đánh vào mông, lấy sào đâm vào ngực, tay, đùi, cằm, mũi của tôi; sau đó N còn dung cái ô mà tôi mang theo đánh vào đầu gối tôi.

Nguyên nhân là gia đình tôi và gia đình chị N cách nhau khoảng 5 mét, không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, từ khi gia đình chị N nuôi một con chó và vào những buổi sáng và chiều N cho con gái dắt chó ra khỏi cổng cho đi vệ sinh trước nhà tôi nên tôi có nói “Sao lại dắt chó đi vệ sinh lung tung, đầu bên kia có bãi cỏ sao không dắt đi”. Sau đó, tôi và chị N có lời qua tiếng lại với nhau nên xảy ra sự việc như trên.

Trong thời gian tôi điều trị thương tích tại bệnh viện chị N không thăm hỏi cũng như xin lỗi tôi, đến khi tôi ra viện về nhà N còn nói lời khiêu khích.

Qua sự việc trên, tôi đề nghị Tòa án xử lý chị Lục Lê N theo quy định của pháp luật và bồi thường cho tôi các khoản sau:

- Chi phí ăn uống, thuốc men, viện phí trong thời gian tôi đi điều trị ở bệnh viện và bồi dưỡng sau ra viện số tiền: 1.600.000đ.

- Bồi thường tổn thất về tinh thần cho tôi theo quy định của pháp luật. Tại biên bản hòa giải ngày 17/5/2017 Bà B yêu cầu chị N bồi thường tổng số tiền là 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng).

Tại phiên phiên tòa Bà B yêu cầu chị N bồi thường các khoản sau: Tiền thuốc là 600.000đ; Tiền bồi thường sức khỏe 10.000.000đ; Tiền mua đường sữa 600.000đ; Tiền do chị N là thanh niên đánh người già như tôi 6.000.000đ. Tổng cộng các khoản là 17.200.000đ.

Tại phiên tòa, chị Lục Lê N trình bày:

Tháng 2/2016, mẹ chồng tôi có mua cho gia đình tôi một con chó nhỏ và hằng ngày vẫn dắt đi vệ sinh. Nhưng vào một buổi chiều tháng 2/2016 con gái tôi tên là Khánh L 4 tuổi có dắt chó đi chơi đến đoạn gần nhà bà Bé Thị M (con gái bà B) thì con chó vệ sinh luôn ở đó nhưng đây là đường đi chung của xóm. Thế là bà B chửi con gái tôi, chửi cả tôi nhưng tôi không nói gì vì nghĩ bà có tuổi rồi nên không chấp mà tôi chỉ nói lại sự việc với chị M (có lần tôi đã lên cơ

quan chị M). Từ hôm đó, ngày nào bà B cũng chửi tôi vài lần nên tôi có báo cáo với công an xóm, Thị trấn nhờ can thiệp. Tuy nhiên, bà B vẫn cứ chửi tôi, hề gặp tôi là bà chửi cứ như vậy suốt mấy tháng trời nên vào một buổi sáng khoảng tháng 9/2016 khi bị bà B chửi tôi đã lấy cái cây đập vào cái ô mà bà B đang cầm nhằm mục đích dọa bà, lúc đó bà B sợ và nói từ nay không bao giờ chửi tôi nữa.

Đến tháng 2/2017 Công an thị trấn HQ có mời tôi lên làm việc với lý do bà B kiện tôi, sau đó công an tiến hành hòa giải nhưng không thành. Đến tháng 4/2017, bà B kiện tôi lên Tòa án.

Tôi thừa nhận là có sự xô xát giữa tôi và bà B ngày 14/9/2016. Về các khoản tiền mà bà B yêu cầu tôi phải bồi thường tôi không nhất trí vì mức tiền quá cao, không hợp lý, tôi chỉ nhất trí bồi thường các khoản chi phí hợp lý theo quy định pháp luật. Sự việc xảy ra là do lỗi của hai bên mà lỗi của bà B là chủ yếu.

Các nhân chứng chị Nông Thị H, Lương Thị H trình bày: Sự việc xảy ra xô xát giữa chị N và bà B thì hai người không được chứng kiến nhưng có biết trước đây hai người có sự xích mích và đã có lời qua tiếng lại với nhau.

Chị Bé Thị M trình bày: Ngày 14/9/2016 khi chị về nhà thì chị thấy mẹ mình (Bà B) bị đau và chị đã hỏi bà B bị sao đau, bà B trả lời là do chị N đánh, sáng hôm sau (15/9/2016) chị có đưa bà B vào Bệnh viện khám và điều trị.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật. Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định các vấn đề cần giải quyết trong vụ án như sau:

Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án dân sự đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng.

Về áp dụng pháp luật nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra ngày 14/9/2016 vì vậy cần áp dụng các Điều 604; 605; 606; 607 và Điều 609 của Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết.

[1]. Về nội dung vụ án:

Tòa án nhận định: Nguyên nhân xảy ra vụ việc là do con gái chị N dắt con chó đi dạo khi qua trước cửa nhà bà Bé Thị B con chó đi vệ sinh nên bà B có chửi cháu Khánh L (con gái chị N) và chửi cả chị N. Sau khi sự việc xảy ra bà B hằng ngày vẫn cứ chửi chị N kéo dài mấy tháng trời khiến chị N cảm thấy bị ức chế. Vào sáng ngày 14/9/2016 khi bị bà B chửi, chị N đã có hành vi dùng cây đánh bà B gây nên thương tích cho bà Bé Thị B (Theo Bệnh án ngoại khoa do bệnh viện huyện TL cung cấp) như sau: Cách mũi bên trái có vết xước da nông dài 1cm, rộng 0,5cm; cằm có vết bầm đỏ kích thước 2cm x 1cm; vùng ngực phải có vết bầm kích thước 1,5cm x 1cm; 1/3 giữa mặt đều trái có vết bầm tím dài 7cm, rộng 3cm.

Qua các lời khai tại Công an Thị trấn HQ và những lời khai của các nhân chứng, đương sự có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay. Tòa án nhận định các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các lời khai tại phiên tòa phù hợp với thương tích trên người bà Bé Thị B được ghi nhận trong sổ bệnh án ngoại khoa của bệnh viện huyện TL. Vì vậy, có cơ sở khẳng định chị Lục Lê N đã có hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà Bé Thị B và thương tích của bà B là do chị N gây ra. Tòa án buộc chị Lục Lê N phải bồi thường cho bà B những chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

[2]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn những chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về các khoản yêu cầu bồi thường của bà Bé Thị B yêu cầu chị Lục Lê N phải bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm:

Căn cứ Điều 609 của Bộ luật dân sự năm 2005. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: a) *Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động của cùng loại; c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại.*

Sau khi xem xét, đối chiếu với các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về phần bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; về từng khoản đã chi phí cụ thể.

Xét thấy, đối với các khoản tiền yêu cầu trên của nguyên đơn, Tòa án nhận định có căn cứ chấp nhận buộc bị đơn Lục Lê N phải bồi thường cho nguyên đơn Bé Thị B tiền chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn đối với khoản tiền tổn thất về tinh thần, tiền thuốc, tiền mua đường sữa, tiền thanh niên đánh người già. Tòa án xét thấy không có căn cứ để chấp nhận vì không có hóa đơn hợp lệ, trong thời gian phải đi điều trị tại bệnh viện, bà B cũng không phải chịu tiền viện phí, thuốc men do có thẻ bảo hiểm xã hội chi trả 100% (Bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú mức hưởng 100%). Do vậy, Tòa án cũng không chấp nhận đối với yêu cầu của bà B đòi phải bồi thường viện phí, tiền thuốc men. Bà Bé Thị B là hưu trí được hưởng lương hưu nên không đặt vấn đề mất thu nhập. Khi đi điều trị tại Bệnh viện chị Bé Thị Mư (con gái bà B) không phải nghỉ việc để chăm sóc nên cũng không đặt ra vấn đề bồi thường mất thu nhập của người chăm sóc người bị thiệt hại.

Tòa án chấp nhận một phần khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe buộc chị Lục Lê N phải bồi thường cho bà Bé Thị B. Tiền chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

[4]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc chị Lục Lê N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 604, 605, 606, 607 và Điều 609 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bé Thị B. Buộc chị Lục Lê N phải bồi thường cho bà Bé Thị B, tạm trú tại tổ dân phố 1, thị trấn HQ, huyện TL, tỉnh Cao Bằng khoản tiền sau: Tiền chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc Chị Lục Lê N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- Viện KSND huyện,
- Các đương sự,
- Chi cục THA DS huyện,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vi Khánh Dân